

QUY CHẾ

Thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2025 của trường Tiểu học Xuân Ngọc

(Kèm theo Quyết định số 05/QĐ-THXN ngày 03 tháng 01 năm 2025
của Hiệu trưởng trường Tiểu học Xuân Ngọc)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về phạm vi, đối tượng áp dụng, Quỹ tiền thưởng, tiêu chí xét thưởng, mức tiền thưởng, quy trình, thủ tục, hồ sơ xét thưởng đột xuất và thưởng định kỳ hằng năm đối với viên chức và người lao động (sau đây viết tắt là “cá nhân”) tại trường Tiểu học Xuân Ngọc theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các đối tượng trong danh sách trả lương của trường Tiểu học Xuân Ngọc.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Các đối tượng trong danh sách trả lương của trường Tiểu học Xuân Ngọc gồm: Viên chức và người làm các công việc theo chế độ hợp đồng lao động quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc trường hợp được áp dụng hoặc có thỏa thuận trong hợp đồng lao động áp dụng xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ.

2. Thành tích công tác đột xuất là của cá nhân đạt được ở mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công vụ trong và ngoài chương trình, kế hoạch công tác được đơn vị giao. Thành tích được thể hiện bằng sản phẩm, kết quả công việc cụ thể, có phạm vi ảnh hưởng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo hoặc thủ trưởng trực tiếp quản lý, giao nhiệm vụ cho cá nhân đó được đánh giá, ghi nhận, biểu dương. Có thành tích đột xuất trong học tập, công tác, lao động, cá nhân đạt được (hoặc trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh) đạt huy chương, giải thưởng trong các Hội thi, cuộc thi, hội diễn cấp Quốc gia, cấp khu vực; đạt giải trong các cuộc thi, giao lưu, sân chơi cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện. Dũng cảm đấu tranh với những hành vi tham nhũng, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội. Có nghĩa cử cao đẹp, cứu người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của nhân dân,...

3. Mức tiền thưởng định kỳ cơ sở là căn cứ xác định mức tiền thưởng định kỳ hằng năm cho cá nhân theo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và lao động (sau khi đã trừ đi số tiền thưởng đột xuất - nếu có).

Điều 4. Các hình thức thưởng

1. Thưởng đột xuất cho cá nhân có thành tích công tác đột xuất quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này.

2. Thưởng định kỳ hằng năm cho cá nhân theo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và lao động được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này.

Điều 5. Nguyên tắc xét thưởng

1. Bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời.

2. Thưởng đột xuất chỉ áp dụng đối với cá nhân có thành tích thực sự xuất sắc, nổi trội, sản phẩm đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tạo được chuyển biến, đóng góp vào sự phát triển chung của nhà trường và phong trào giáo dục, sự phát triển kinh tế, chính trị của địa phương.

3. Mỗi thành tích công tác đột xuất chỉ đề nghị thưởng một lần ở mức thưởng tương ứng với thành tích cá nhân đạt được.

4. Chưa xét thưởng đột xuất đối với cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền xác định không có vi phạm và cá nhân lập được thành tích công tác đột xuất, việc xét thưởng, chi thưởng bổ sung được thực hiện ngay sau thời điểm có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với cá nhân bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân lập được thành tích công tác đột xuất, thì được xét thưởng theo quy định tại Quy chế này.

5. Thưởng định kỳ hằng năm áp dụng đối với cá nhân có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

6. Hiệu trưởng có quyền quyết định thưởng hoặc đề nghị cấp trên xét thưởng hoặc các cơ quan, đơn vị khác đề nghị ngay sau khi cá nhân lập được thành tích công tác đột xuất, có đầy đủ hồ sơ đề nghị xét thưởng theo quy định tại Điều 12 Quy chế này.

7. Hồ sơ đề nghị xét thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm bảo đảm đúng thời hạn, thành phần, nội dung theo quy định. Cá nhân đề nghị thưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị xét thưởng.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ
MỤC 1

**QUỸ TIỀN THƯỞNG HÀNG NĂM, TIÊU CHÍ XÉT THƯỞNG,
MỨC TIỀN THƯỞNG, CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN CHI THƯỞNG**

Điều 6. Quỹ tiền thưởng hằng năm

1. Quỹ tiền thưởng hằng năm quy định tại Điều này nằm ngoài quỹ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, được xác định bằng 10% tổng quỹ tiền lương (không bao gồm phụ cấp) theo chức vụ, chức danh, ngạch, bậc của các đối tượng trong danh sách trả lương của đơn vị.

2. Nhà trường dành tối đa 20% Quỹ tiền thưởng quy định tại khoản 1 Điều này để chi thưởng đột xuất; phần còn lại của Quỹ tiền thưởng được sử dụng để chi thưởng định kỳ vào cuối năm.

3. Nguồn kinh phí chi trả tiền thưởng cho các đối tượng trong danh sách trả lương của đơn vị thực hiện theo đúng quy định.

Điều 7. Tiêu chí xét thưởng và mức tiền thưởng đột xuất

1. Tiêu chí xét thưởng

Thưởng đột xuất áp dụng đối với cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Quy chế này, nếu đồng thời đạt được các tiêu chí sau đây:

a) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định, quy chế, nội quy của đơn vị nơi công tác.

b) Không có nhiệm vụ được giao không hoàn thành do trách nhiệm của cá nhân.

c) Lập được thành tích công tác đột xuất theo các nội dung cụ thể sau:

+ Cá nhân trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia (*định mức tính theo người hoặc theo đội phụ thuộc vào hình thức tổ chức, tính chất nội dung từng cuộc thi*); CBQL được phân công phụ trách nội dung công việc.

+ Căn cứ vào các giải học sinh dự thi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia đạt được để thưởng cá nhân tham gia trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi.

+ Cá nhân trực tiếp tham gia hội thi, cuộc thi của giáo viên do nhà trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

+ Cá nhân trực tiếp dạy Hội thảo, dạy SHCM theo NCBH cấp trường, cấp huyện. Cá nhân có bài đăng trên tạp chí Toán tuổi thơ, Văn tuổi thơ.

+ Cá nhân trực tiếp giảng dạy có kết quả khảo sát chất lượng được xếp thứ Nhất trong khối (đề khảo sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo Xuân Trường, Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định). Tổ chuyên môn có chất lượng khảo sát xếp thứ Nhất, xếp thứ Nhì so với khối đó trong huyện theo tiêu chí đã sử dụng để đánh giá như các năm học trước đây.

+ Cá nhân trực tiếp bồi dưỡng học sinh vào trường THCS Xuân Trường và có học sinh trúng tuyển vào trường THCS Xuân Trường.

+ Cá nhân tổ chức cho học sinh vẽ tranh, thiết kế Logo, thi văn nghệ,... do cấp trên tổ chức.

+ Giáo viên tham gia các phong trào thi đua do nhà trường và các cấp phát động (có tổng kết và có trao giải).

+ Cá nhân hiến máu nhân đạo.

+ Các trường hợp khác: Là những thành tích đột xuất ngoài các nội dung trên, mang lại sự phát triển chung của nhà trường và được Hội đồng Thi đua khen thưởng đồng ý công nhận.

2. Đối với thành tích công tác đột xuất có sự tham gia đóng góp của nhiều cá nhân, số lượng đề nghị xét thưởng tối đa là 03 người.

3. Cách xác định cá nhân được thưởng đột xuất

Căn cứ báo cáo thành tích của các cá nhân và đề nghị của viên chức tham mưu công tác thi đua, khen thưởng (hoặc Thư ký Hội đồng thi đua, khen thưởng), Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng (nếu được ủy quyền) đánh giá thành tích công tác đột xuất của từng cá nhân dựa trên kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thưởng đột xuất của năm 2025 căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của năm học 2024 - 2025 của các cá nhân và các cá nhân có Báo cáo sáng kiến được UBND huyện, Sở GDĐT công nhận trong năm 2025.

4. Mức tiền thưởng (theo Phụ lục đính kèm).

5. Chế độ tiền thưởng đột xuất không áp dụng đối với các đối tượng được khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng với các hình thức: Khen thưởng công trạng; khen thưởng phong trào thi đua; cuộc vận động; khen thưởng quá trình cống hiến; khen thưởng theo niên hạn; khen thưởng đối ngoại; khen thưởng trong sơ kết, tổng kết năm, năm học,...

Điều 8. Tiêu chí xét thưởng và mức tiền thưởng định kỳ hằng năm

1. Tiêu chí xét thưởng

a) Thưởng định kỳ hằng năm cho các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Quy chế này có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và lao động trong năm học liền kề từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

b) Căn cứ xét thưởng là Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và lao động hằng năm (năm học) của cấp có thẩm quyền.

2. Mức tiền thưởng

a) Xác định tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm

Tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hằng năm là kinh phí chi thưởng còn lại tại thời điểm cuối năm, sau khi trừ đi tổng số kinh phí chi thưởng đột xuất đã thực hiện trong năm (nếu có) theo quy định.

b) Cách xác định mức tiền thưởng định kỳ cơ sở

$$\begin{array}{l} \text{Mức tiền} \\ \text{thưởng} \\ \text{định kỳ} \\ \text{cơ sở} \end{array} = \frac{\text{Tổng kinh phí chi tiền thưởng định kỳ hàng năm}}{\begin{array}{l} (\text{Số cá nhân có} \\ \text{kết quả đánh giá,} \\ \text{xếp loại hoàn} \\ \text{thành xuất sắc} \\ \text{nhiệm vụ}) \times 1,5 \end{array} + \begin{array}{l} (\text{Số cá nhân có} \\ \text{kết quả đánh giá,} \\ \text{xếp loại hoàn} \\ \text{thành tốt nhiệm} \\ \text{vụ}) \times 1,25 \end{array} + \begin{array}{l} (\text{Số cá nhân có} \\ \text{kết quả đánh} \\ \text{giá, xếp loại} \\ \text{hoàn thành} \\ \text{nhiệm vụ}) \times 1,0 \end{array}}$$

c) Mức tiền thưởng

- Mức 1: (Cá nhân được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ): Thưởng số tiền bằng 1,5 lần mức tiền thưởng định kỳ cơ sở;

- Mức 2: (Cá nhân được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ): Thưởng số tiền bằng 1,25 lần mức tiền thưởng định kỳ cơ sở;

- Mức 3: (Cá nhân được đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ): Thưởng số tiền bằng 1,0 lần mức tiền thưởng định kỳ cơ sở;

d) Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này trong năm, chuyển công tác đi, đến được thưởng tại đơn vị hiện đang công tác (tính đến thời điểm xét thưởng); trường hợp biệt phái, tăng cường được thưởng tại đơn vị cũ (nơi cá nhân đang hưởng lương); trường hợp nghỉ hưu hưởng chế độ BHXH trong tháng cuối năm hoặc thời điểm xét thưởng được thưởng quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều này; trường hợp nghỉ hưu hưởng chế độ BHXH trong thời gian 06 tháng trước thời điểm xét thưởng được thưởng $\frac{1}{2}$ lần mức tiền thưởng quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều này.

Điều 9. Cách thức, thời gian chi thưởng

1. Cách thức chi thưởng

Thanh toán trực tiếp vào tài khoản lương của cá nhân được thưởng (trường hợp Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng của cơ quan, đơn vị tổ chức Lễ trao thưởng để tuyên dương, suy tôn, nhân rộng điển hình,... thì phần thưởng trao tại buổi lễ chỉ mang tính chất biểu trưng, không bao gồm tiền thưởng).

2. Thời gian chi thưởng

Trường Tiểu học Xuân Ngọc thực hiện chi thưởng đột xuất cho cá nhân trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định thưởng; chi thưởng định kỳ hằng năm vào dịp cuối năm, trước ngày 31 tháng 01 của năm kế tiếp.

MỤC 2

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT THƯỞNG

Điều 10. Thẩm quyền quyết định thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm

Hiệu trưởng quyết định thưởng đột xuất, thưởng định kỳ hằng năm cho các cá nhân.

Điều 11. Quy trình, thủ tục xét thưởng

1. Thưởng đột xuất

- Bước 1: Cá nhân có thành tích lập hồ sơ đề nghị xét thưởng theo quy định tại Điều 12 Quy chế này gửi Thư ký Hội đồng thi đua, khen thưởng của đơn vị;

- Bước 2: Hội đồng thi đua khen thưởng của trường Tiểu học Xuân Ngọc họp xét, đề nghị thưởng thành tích đột xuất;

- Bước 3: Thư ký Hội đồng thi đua, khen thưởng của trường Tiểu học Xuân Ngọc thẩm định hồ sơ, tổng hợp kết quả, trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

2. Thưởng định kỳ hằng năm

- Bước 1: Căn cứ Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và lao động hằng năm của cấp có thẩm quyền, Thư ký Hội đồng thi đua, khen thưởng của đơn vị lập danh sách đề nghị thưởng, phối hợp với viên chức kế toán của đơn vị dự kiến số tiền thưởng từng mức theo Điểm 2 Điều 8 Quy chế này;

- Bước 2: Hội đồng thi đua khen thưởng của trường Tiểu học Xuân Ngọc họp xét, đề nghị danh sách, số tiền thưởng cho từng cá nhân;

- Bước 3: Thư ký Hội đồng thi đua, khen thưởng của trường Tiểu học Xuân Ngọc thẩm định hồ sơ, tổng hợp kết quả, trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Điều 12. Hồ sơ đề nghị xét thưởng

1. Thưởng đột xuất có 01 bộ (bản chính), gồm:

- Báo cáo thành tích công tác đột xuất của cá nhân;
- Biên bản họp của Hội đồng Thi đua, khen thưởng;
- Quyết định thưởng cho cá nhân.

2. Thường định kỳ hàng năm có 01 bộ (bản chính), gồm:

- Biên bản họp của Hội đồng Thi đua, khen thưởng;
- Quyết định thưởng cho cá nhân;
- Quyết định xếp loại viên chức và lao động của các cấp có thẩm quyền.

3. Hồ sơ được lưu tại đơn vị.

Điều 13. Thời gian tổng hợp, thẩm định hồ sơ, ban hành quyết định thưởng đột xuất, thường định kỳ hàng năm

1. Thời gian tổng hợp, thẩm định hồ sơ, trình người có thẩm quyền ra quyết định thưởng tối đa 05 ngày làm việc đối với thưởng đột xuất (tính từ thời điểm cá nhân có đầy đủ hồ sơ đề nghị xét thưởng theo quy định).

2. Thời gian tổng hợp, thẩm định hồ sơ, trình người có thẩm quyền ra quyết định thưởng đối với thường định kỳ vào cuối năm, chậm nhất trước ngày 31 tháng 01 của năm kế tiếp.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong công tác xét thưởng đột xuất, thường định kỳ hàng năm

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phổ biến, quán triệt việc thực hiện Quy chế; kịp thời xét thưởng và chịu trách nhiệm về công tác xét thưởng thành tích công tác đột xuất, thường định kỳ hàng năm cho các cá nhân thuộc đơn vị.

2. Viên chức tham mưu công tác thi đua khen thưởng (Thư ký Hội đồng thi đua, khen thưởng) có trách nhiệm hướng dẫn cá nhân lập hồ sơ và thẩm định hồ sơ trình Hội đồng thi đua khen thưởng, Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

3. Cá nhân lập được thành tích công tác đột xuất có trách nhiệm báo cáo kịp thời thành tích để phục vụ công tác xét thưởng.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các tổ chức, đoàn thể và viên chức, lao động của trường Tiểu học Xuân Ngọc chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cá nhân phản ánh kịp thời về đồng chí Hiệu trưởng để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC 1

Các nội dung và định mức tiền thưởng đột xuất kèm theo Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng của trường Tiểu học Xuân Ngọc

Stt	Nội dung	Mức thưởng	Ghi chú
1.	Giáo viên trực tiếp tham gia bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi các cấp		
1.1	Giáo viên trực tiếp tham gia bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi TDTT cấp huyện, cấp tỉnh		
	- Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi đạt giải cấp miền.	500.000 đồng/người/năm	
	- Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi đạt giải cấp huyện.	1.500.000 đồng/người/năm	
	- Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi cấp tỉnh.	1.000.000 đồng/người/năm	
1.2.	Giáo viên trực tiếp tham gia bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi chữ đẹp cấp huyện, cấp tỉnh		
	- Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi Viết chữ đúng và đẹp đạt giải cấp huyện.	150.000 đồng/HS/năm	
	- Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi Viết chữ đúng và đẹp đạt giải cấp tỉnh.	500.000 đồng/HS/năm	
1.3.	Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi cấp huyện, cấp tỉnh hùng biện Tiếng Anh		
	- Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi đạt giải cấp huyện.	2.000.000 đồng/người/năm	
	- Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi cấp tỉnh.	1.000.000 đồng/người/năm	
1.4.	Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi cấp huyện, cấp tỉnh Trạng Nguyên tiếng Việt,...		
	- Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi cấp huyện.	50.000 đồng/HS/năm	
	- Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh dự thi cấp tỉnh.	200.000 đồng/HS/năm	
2.	Thưởng cho giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện có học sinh đạt giải trong các cuộc thi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia;	- GV dạy, huấn luyện học sinh mức thưởng theo số giải và số học sinh đạt giải. - CBQL: Mức nhận thưởng bằng TBC số tiền nhận	

Stt	Nội dung	Mức thưởng	Ghi chú
	CBQL phụ trách các hoạt động GD và cuộc thi.	thưởng của 3 giáo viên có số tiền thưởng cao từ thứ 1 đến thứ 3 trong trường.	
2.1.	Cấp huyện (TDTT và HBTA) + Giải Nhất + Giải Nhì + Giải Ba + Giải Khuyến khích	200.000 đồng/HS 150.000 đồng/HS 120.000 đồng/HS 100.000 đồng/HS	
	Cấp tỉnh (TDTT và HBTA) + Giải Nhất + Giải Nhì + Giải Ba + Giải Khuyến khích	300.000 đồng/HS 250.000 đồng/HS 200.000 đồng/HS 150.000 đồng/HS	
2.2.	Cấp Huyện (TNTV, Chữ đẹp)		
	+ Giải Nhất + Giải Nhì + Giải Ba + Giải Khuyến khích	100.000 đồng/HS 80.000 đồng/HS 60.000 đồng/HS 50.000 đồng/HS	
	Cấp Tỉnh (TNTV, Chữ đẹp)		
	+ Giải Nhất + Giải Nhì + Giải Ba + Giải Khuyến khích	200.000 đồng/HS 150.000 đồng/HS 120.000 đồng/HS 80.000 đồng/HS	
3.	Cá nhân trực tiếp dự thi các cuộc thi của giáo viên do nhà trường, Phòng GDDT, Sở GDDT tổ chức		
3.1.	* Giáo viên trực tiếp dự thi		
	- Cấp trường (Hội thi GV dạy giỏi, GVCN giỏi)	100.000 đồng/lần	
	- Cấp Huyện	300.000 đồng/lần	
	- Cấp Tỉnh	700.000 đồng/lần	
	- Cấp Quốc gia	1.000.000 đồng/lần	
3.2.	* Thưởng giáo viên dự thi đạt giải		
3.2.1.	Cấp Huyện		
	+ Giải Nhất + Giải Nhì	600.000 đồng 500.000 đồng	

Stt	Nội dung	Mức thưởng	Ghi chú
	+ Giải Ba	400.000 đồng	
	+ Giải Khuyến khích	300.000 đồng	
3.2.2.	Cấp Tỉnh + Giải Nhất + Giải Nhì + Giải Ba + Giải Khuyến khích	1.000.000 đồng 800.000 đồng 600.000 đồng 400.000 đồng	
3.2.3.	Cấp Quốc gia + Giải Nhất + Giải Nhì + Giải Ba + Giải Khuyến khích	2.000.000 đồng 1.500.000 đồng 1.200.000 đồng 1.000.000 đồng	
4.	Giáo viên trực tiếp dạy Hội thảo, dạy SHCM theo NCBH cấp huyện. Giáo viên có bài đăng trên tạp chí Toán tuổi thơ, Văn tuổi thơ		
4.1.	Hội thảo, SHCM cấp Huyện	200.000 đồng/người	
4.2.	Giáo viên có bài đăng trên tạp chí Toán tuổi thơ, Văn tuổi thơ	100.000 đồng/lần	
	Kết quả bài khảo sát chất lượng (kì 1 và cuối năm)		
5.	* Lớp có kết quả xếp thứ Nhất khối kì 1	200.000 đồng	
	* Lớp có kết quả xếp thứ Nhất khối cuối năm	300.000 đồng	
6.	Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng học sinh có học sinh trúng tuyển vào trường THCS Xuân Trường		
6.1.	Giáo viên dạy	2000.000 đồng/người	
6.2.	Thưởng GV dạy có học sinh trúng tuyển 1 học sinh trúng tuyển.	150.000đ	
7.	Cuộc thi Vẽ tranh, văn nghệ		
7.1.	Giáo viên Mĩ thuật có 100% HS nộp tranh; GV phụ trách văn nghệ có tiết mục xuất sắc biểu diễn cấp huyện, tỉnh.	300.000 đồng/GV	

Stt	Nội dung	Mức thưởng	Ghi chú
7.2	<i>GV có tác phẩm dự thi thiết kế Logo huyện Xuân Trường</i>	300.000 đồng/GV	
7.3.	<i>Thưởng GV dạy MT có HS đạt giải cuộc thi do Bộ GD&ĐT phối hợp tổ chức</i>	Thưởng bằng mức thưởng BTC và nhà trường thưởng cho HS	
8.	CBQL, giáo viên tham gia viết báo cáo SKKN (được công nhận ĐẠT)		
	- Đạt cấp trường, không đạt cấp huyện	200.000 đồng/SKKN	
	- Đạt cấp Huyện	300.000 đồng/SKKN	
	- Cấp Sở	500.000 đồng/SKKN	
	- Cấp Tỉnh (Sở KHCN cấp giấy chứng nhận)	1.000.000 đồng/SKKN	
9.	Phụ trách cảnh quan trường học	1.000.000 đồng/người	
10	Viết, vẽ bảng tin truyền thông cả năm học	1.000.000 đồng	
11.	Phụ trách Công nghệ thông tin-chuyển đổi số; CSDL; PCGD; Truyền thông và QLNT hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	750.000đồng/nhiệm vụ/người	
12.	Cá nhân tham gia hiến máu nhân đạo	300.000 đồng/người/năm	
	Căn cứ vào số tiền chi cho thưởng đột xuất hàng năm và thành tích đạt được của các cá nhân, Hội đồng thi đua, khen thưởng sẽ quy định mức thưởng cụ thể cho từng nội dung trong dự kiến trên (có lấy ý kiến thống nhất của tập thể CB,GV,NV nhà trường).		